

Số: 155/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 6 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả công tác tư pháp quý II/2019; phương hướng, nhiệm vụ quý III/2019**

Thực hiện Văn bản 2248-CV/BNCTU ngày 03/6/2019 về việc chuẩn bị báo cáo phục vụ giao ban khối nội chính Quý II/2019, Sở Tư pháp báo cáo kết quả công tác tư pháp quý II; phương hướng, nhiệm vụ quý III/2019, như sau:

#### **I. CÔNG TÁC THAM MƯU LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TỈNH GIAO**

##### **1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành**

Trong Quý II/2019, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành 16 văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực tư pháp (*06 Quyết định; 04 Kế hoạch; 03 Báo cáo; 03 Công văn*). Sở Tư pháp đã ban hành theo thẩm quyền 485 văn bản chỉ đạo, triển khai các văn bản của trung ương, của tỉnh và của các ngành về công tác tư pháp<sup>1</sup>.

##### **2. Việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao**

Sở Tư pháp đã thực hiện hoàn thành trước và đúng hạn 30/30 nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP QUÝ II/2019**

##### **1. Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật**

###### **a) Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**

- Trình UBND ban hành Quyết định số 03/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 về việc bãi bỏ 11 văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành. Tổ chức soạn thảo và lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị đối với 01 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật<sup>2</sup>.

- Tổ chức 19 cuộc họp Hội đồng tư vấn thẩm định, hoàn thành thẩm định 39 dự thảo văn bản (*gồm: 05 đề nghị xây dựng nghị quyết và 34 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật*), tăng 24 văn bản so với cùng kỳ; kiểm tra đối với 05 đề nghị xây dựng Quyết định QPPL của UBND tỉnh. Qua công tác thẩm định đã đề nghị loại bỏ 11 chính sách, 01 thủ tục hành chính không phù hợp; đề nghị sửa

<sup>1</sup> Gồm: 105 Báo cáo, 322 Công văn, 13 Kế hoạch, 45 Quyết định.

<sup>2</sup> dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh

đổi, bổ sung 21 chính sách, 15 thủ tục hành chính. Tham gia ý kiến đối với 67 dự thảo văn bản (*tăng 17 văn bản so với cùng kỳ năm 2018*). Ban hành 05 văn bản hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh và thực hiện, danh mục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh năm 2019.

### ***b) Công tác Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật***

- Thực hiện tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền 05 văn bản (*tăng 04 văn bản so với cùng kỳ*), trong đó: Tự kiểm tra đối với 02 Quyết định do UBND tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền đối với 03 văn bản (*02 Quyết định QPPL; 01 văn bản không phải văn bản QPPL thuộc đối tượng kiểm tra*), phát hiện và kiến nghị xử lý bằng hình thức bãi bỏ đối với 01 văn bản cá biệt có chứa quy phạm pháp luật do UBND cấp huyện ban hành (*Kết luận số 21/KL-STP ngày 24/4/2019*), đồng thời, theo dõi, đôn đốc việc xử lý văn bản<sup>3</sup>.

- Trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 29/BC-UBND ngày 21/3/2019 Kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành kỳ 2014-2018; Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 28/02/2019 công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành kỳ 2014 - 2018, theo đó đã công bố Danh mục: 276 văn bản còn hiệu lực<sup>4</sup>; 217 văn bản hết hiệu lực toàn bộ<sup>5</sup>; 35 văn bản hết hiệu lực một phần<sup>6</sup>; 78 văn bản cần được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, trong đó: sửa đổi, bổ sung 12 văn bản (gồm: 03 Nghị quyết, 09 Quyết định), thay thế 46 văn bản (gồm: 02 Nghị quyết; 44 Quyết định), bãi bỏ 20 văn bản (gồm: 02 Nghị quyết; 18 Quyết định). Biên tập, xuất bản 250 cuốn Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành năm 2018.

- Trong kỳ báo cáo, đã cập nhật 03 Quyết định do UBND tỉnh mới ban hành lên Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang thuộc Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật, đến nay đã có 849 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành được đăng tải, cập nhật, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân được thuận tiện trong việc tra cứu các cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, góp phần công khai, minh bạch văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.

## **2. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp**

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang<sup>7</sup>.

<sup>3</sup> Văn bản số 537/STP-XD&KTVB ngày 10/6/2019.

<sup>4</sup> gồm: 71 Nghị quyết, 198 Quyết định, 07 Chỉ thị

<sup>5</sup> gồm: 55 Nghị quyết, 147 Quyết định, 15 Chỉ thị

<sup>6</sup> gồm: 06 Nghị quyết, 29 Quyết định

<sup>7</sup> Tờ trình số 43/TTr-STP ngày 9/5/2019

- Ban hành Kế hoạch số 28/KH-STP ngày 14/6/2019 kiểm tra công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng và phát sóng 02 chuyên mục “*Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp*” chuyên đề về Trách nhiệm bồi thường của nhà nước và công tác công chứng, chứng thực. Giải đáp 01 ý kiến, vướng mắc của Trung tâm tư vấn pháp luật<sup>8</sup>.

### **3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật**

#### **a. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính**

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc áp dụng các quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế, phí, lệ phí, hóa đơn và đề nghị các cơ quan tiến hành tự kiểm tra. Đơn đốc cơ quan chuyên môn tổ chức thanh tra việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- Tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng chuyên sâu về xử lý vi phạm hành chính nhằm phòng ngừa khiếu kiện cho 280 đại biểu là lãnh đạo, công chức làm công chức quản lý và trực tiếp làm công tác xử lý vi phạm hành chính của cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã.

#### **b. Công tác theo dõi thi hành pháp luật**

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về theo dõi thi hành pháp luật năm 2019.

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy năm 2019; Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh ban hành có nội dung liên quan đến bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động (*Văn bản số 264/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 8/4/2019*).

### **4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở**

- Trình UBND tỉnh ban hành 03 văn bản chỉ đạo thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật<sup>9</sup>; sơ kết 05 năm thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo tham luận về “*Cơ chế phối hợp của các cấp, các ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương; tôn tại, hạn chế, bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình triển khai*”.

<sup>8</sup> Về việc áp dụng văn bản pháp luật để tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (*Văn bản số 321/STP-XD&KTVB ngày 18/4/2019*).

<sup>9</sup> (1) Kế hoạch số 86/KH- UBND ngày 04/6/2019 thực hiện Đề án “*Tăng cường PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012- 2016 đến năm 2021*” năm 2019; (2) Văn bản số 1540/UBND-NC ngày 05/6/2019 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 19/2019/NĐ- CP ngày 19/2/2019 của Chính phủ về họ, họ, hiệu, họ, họ; (3) Kế hoạch số 69/KH- UBND ngày 04/6/2019 thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

- Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 312/STP- PBGDPL ngày 16/4/2019 đơn đốc triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin; tổng kết 10 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT- BTP- TWHCCBVN hướng dẫn phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý đối với Cựu chiến binh trên địa bàn tỉnh.

- Toàn tỉnh tổ chức 2.214 buổi tuyên truyền pháp luật cho trên 205.307 lượt người (*tăng 443 buổi so với cùng kỳ*), tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở 1.467 buổi, trong đó:

+ Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị triển khai 09 luật được Quốc hội khóa XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua cho 110 đại biểu; tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho 210 Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ pháp chế sở, ngành, doanh nghiệp nhà nước; công chức thực hiện công tác PBGDPL các sở, ban, ngành cấp tỉnh và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh. Biên soạn, cung cấp 3.466 bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật; đăng tải 133 tin, bài, ảnh, văn bản; Hỏi- đáp tìm hiểu “*Quy định của Luật Tố cáo về hình thức tố cáo, tiếp nhận, xử lý ban đầu thông tin tố cáo*” trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp; chia sẻ 09 thông tin pháp luật trên Trang fanpage Sở Tư pháp kết quả đã tiếp cận 3.291 lượt người xem, 552 lượt tương tác, chia sẻ.

+ Cơ quan tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã đã tổ chức 2.212 buổi tuyên truyền pháp luật cho trên 204.987 lượt người (*tăng 445 buổi so với cùng kỳ*); tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh cơ sở 1.467 buổi.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị khen thưởng thành tích 05 năm triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và tổng kết 05 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở. Các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận và tiến hành hòa giải 814 vụ việc, trong đó hòa giải thành 750/814 vụ việc, đạt tỷ lệ 92,13% (*tăng 5,77% so với cùng kỳ*).

## **5. Công tác hộ tịch, quốc tịch, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước**

### **a) Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi**

- Công tác hộ tịch, quốc tịch:

Ban hành theo thẩm quyền 03 văn bản về công tác hộ tịch<sup>10</sup>; công bố số liệu thống kê đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2018. Toàn tỉnh tiếp nhận và giải quyết 15.943 việc hộ tịch (*giảm 10.789 việc so với cùng kỳ*), trong đó: Sở Tư pháp cấp trích lục hộ tịch 01 trường hợp; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố thực hiện 577 việc hộ tịch<sup>11</sup>; Ủy ban nhân dân

<sup>10</sup> (1) Văn bản cung cấp thông tin, số liệu về đăng ký kết hôn, nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài (Văn bản số 348/STP-HCTP ngày 24/4/2019); (2) Văn bản bổ sung thông tin hộ tịch trong bản sao trích lục hộ tịch để ghi chú vào sổ đăng ký kết hôn (Văn bản số 409/TP-HCTP ngày 14/5/2019); (3) Văn bản v/v triển khai thực hiện phần mềm đăng ký hộ tịch dùng chung (Văn bản số 516/STP-HCTP ngày 05/6/2019)

<sup>11</sup> Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài 06 trường hợp; đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài 07 đôi; Thay đổi hộ tịch: 39 trường hợp, Cải chính hộ tịch: 387 trường hợp; bổ sung thông tin hộ tịch: 10 trường hợp; xác định lại

cấp xã thực hiện 15.366 việc hộ tịch<sup>12</sup>. Ban hành Văn bản số 433/STP-HCTP ngày 20/5/2019 Đề nghị UBND huyện, UBND xã ghi vào sổ đăng ký khai sinh việc thôi quốc tịch Việt Nam đối với 04 trường hợp<sup>13</sup>.

- *Công tác nuôi con nuôi*: Ban hành Văn bản số 350/STP-HCTP ngày 24/4/2019 triển khai Nghị định số 24/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung 1 số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP. Toàn tỉnh đã tổ chức giao nhận nuôi con nuôi 11 trường hợp (*tăng 02 trường hợp so với cùng kỳ*), trong đó: Sở Tư pháp tổ chức giao nhận nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài 02 trường hợp, UBND cấp xã tổ chức giải quyết nuôi con nuôi trong nước 09 trường hợp.

### **b) Công tác lý lịch tư pháp**

- Tiếp nhận và phân loại 2.471/2.471 thông tin lý lịch tư pháp, đạt 100%, kết quả đã xử lý 1.651/2.471 thông tin (đạt 68%), gồm: Cung cấp cho Sở Tư pháp các tỉnh: 119 thông tin; lập lý lịch tư pháp 203 hồ sơ, cập nhật bổ sung 1.329 thông tin.

- Sở Tư pháp đã tiếp nhận 697 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp (*tiếp nhận trong kỳ 651 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 46 hồ sơ*), tăng 25 hồ sơ so với cùng kỳ, trong đó có 691/697 hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến (chiếm 99,14%); 32 hồ sơ được tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích (chiếm 4,6%). Kết quả đã giải quyết trước và đúng hạn 648 trường hợp, đạt 100% (*trước hạn: 612 trường hợp, chiếm 94,4%; đúng hạn: 36 trường hợp, chiếm 5,6%*). Có 132 hồ sơ được trả kết quả qua dịch vụ bưu chính (đạt 20,4%).

### **c) Công tác bồi thường nhà nước**

Tiếp tục đôn đốc 02 cơ quan (*Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND huyện Sơn Dương*) thực hiện trách nhiệm hoàn trả<sup>14</sup>; tổng hợp danh sách đội ngũ công chức thực hiện công tác trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

## **5. Công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý, công chứng, chứng thực, bán đấu giá tài sản, giám định**

### **\* Công tác công chứng, chứng thực**

Cập nhật 35 thông tin ngăn chặn, giải tỏa ngăn chặn lên hệ thống phần mềm “*Cơ sở dữ liệu công chứng*” tỉnh Tuyên Quang. Phòng Công chứng số 1 thực hiện công chứng 2.075 việc (*tăng 94 việc so với cùng kỳ*), thu phí công chứng 816.945.000 đồng, thù lao công chứng 129.950.000 đồng. Toàn tỉnh thực

---

*dân tộc: 120 trường hợp; đăng ký nhận cha, mẹ, con 03 trường hợp. Ghi vào sổ hộ tịch việc đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài: 05 việc.*

<sup>12</sup> *Đăng ký khai sinh, đăng ký lại khai sinh cho 6.229 trường hợp; đăng ký khai tử, đăng ký lại khai tử cho 1.188 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 1.263 cặp; thay đổi hộ tịch: 138 trường hợp, cải chính hộ tịch: 141 trường hợp, bổ sung hộ tịch: 82 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân cho 684 trường hợp; nhận cha, mẹ con 52 trường hợp; đăng ký giám hộ 02 trường hợp*

*Trích lục hộ tịch: 5.587 việc.*

<sup>13</sup> *Văn bản số 433/STP-HCTP ngày 20/5/2019*

<sup>14</sup> *Văn bản số 421/STP-HCTP ngày 16/5/2019; Văn bản số 422/STP-HCTP ngày 16/5/2019.*

hiện chứng thực 136.297 việc, thu lệ phí 906.046.307 đồng<sup>15</sup> (tăng 34.586 việc so với cùng kỳ).

*\* Công tác trợ giúp pháp lý*

- Ban hành 03 văn bản chỉ đạo, triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý<sup>16</sup>. Ký 05 phụ lục Hợp đồng trợ giúp pháp lý với tổ chức hành nghề luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Phối hợp với Cục Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp tổ chức Hội nghị trực tuyến tập huấn Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý. Các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý đã hoàn thành 112 vụ việc, trong đó: tư vấn pháp luật 60 vụ việc (tăng 15 vụ việc so với cùng kỳ), tham gia tố tụng cho 52 người (giảm 07 vụ việc so với cùng kỳ).

*\* Công tác đấu giá tài sản*

Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tổ chức 39 cuộc đấu giá tài sản (giảm 57 cuộc so với cùng kỳ), tổng giá trị tài sản bán được 24.894.255.444 đồng (bán tăng so với giá khởi điểm 2.417.560.100 đồng), thù lao đấu giá thu được 175.123.044 đồng (số thu tăng 36.735.343 đồng).

*\* Công tác luật sư, giám định*

- Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 4/4/2019 triển khai Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 123/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư; phê chuẩn kết quả Đại hội Đoàn Luật sư tỉnh Tuyên Quang khóa VII, nhiệm kỳ 2019 - 2024<sup>17</sup>.

- Trình UBND tỉnh ban hành Báo cáo chấp hành pháp luật về giám định tư pháp trong tố tụng hình sự. Các tổ chức giám định thực hiện giám định 229 vụ việc (tăng 75 việc so với cùng kỳ), trong đó: Trung tâm Pháp Y tỉnh thực hiện giám định 86 vụ việc; Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh thực hiện giám định 143 vụ việc.

**6. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách hành chính trong lĩnh vực tư pháp; Ứng dụng công nghệ thông tin**

***a. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách hành chính trong lĩnh vực tư pháp***

- Sở Tư pháp đã trình Chủ tịch UBND tỉnh 02 Quyết định công bố danh mục 15 thủ tục hành chính, trong đó Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết

<sup>15</sup> Phòng Công chứng chứng thực hiện 4.859 việc, thu lệ phí 55.677.000 đồng; Phòng Tư pháp cấp huyện chứng thực 2.192 việc, thu phí 21.633.000 đồng; UBND cấp xã thực hiện 129.246 việc, thu lệ phí 828.736.307 đồng.

<sup>16</sup> Gồm: (1) Văn bản báo cáo Cục Trợ giúp pháp lý - Bộ Tư pháp v/v thực hiện một số nhiệm vụ công tác trợ giúp pháp lý; (2) Văn bản chỉ đạo việc thực hiện xây dựng báo cáo và dự toán kinh phí thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ; (3) Văn bản cung cấp tài khoản truy cập Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý cho các tổ chức hành nghề luật sư ký hợp đồng với Sở Tư pháp.

<sup>17</sup> Tờ trình số 39/TTr-STP ngày 22/4/2019

định số 473/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 công bố danh mục 14 TTHC<sup>18</sup>; 01 thủ tục hành chính UBND tỉnh chưa ban hành<sup>19</sup>.

- Ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019 (*ban hành kèm theo Quyết định số 57/QĐ-STP ngày 29/3/2019*). Tổ chức đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của Sở Tư pháp năm 2018.

- Tiếp nhận 699 hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính<sup>20</sup> (*tăng 23 hồ sơ so với cùng kỳ*), trong đó có 693/699 hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến (chiếm 99,14%), kết quả đã giải quyết trước và đúng hạn 650 hồ sơ (đạt 100%); thực hiện nghiêm yết, công khai đầy đủ các thủ tục hành chính sau khi có Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính và trên Trang Thông tin điện tử của Sở (*địa chỉ: "tuphaptuyenquang.gov.vn"*); triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 25/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy định không uống rượu, bia trong giờ làm việc và không điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông khi đã uống rượu, bia vượt quá nồng độ cho phép. Công chức, viên chức, người lao động nêu cao tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ.

#### **b) Ứng dụng công nghệ thông tin**

- Trong kỳ báo cáo, đã trao đổi 3.327 lượt văn bản, thông tin điện tử, trong đó 3.259 lượt văn bản, thư điện tử (trừ văn bản mật) trên “*Hệ thống quản lý văn bản và điều hành*” của Sở Tư pháp (*gồm 1.569 văn bản đến, 493 văn bản đi, 1.197 lượt văn bản nội bộ*), 68 lượt văn bản trên Tài khoản thư điện tử do Ủy ban nhân dân tỉnh cấp; đồng thời gửi văn bản điện tử cho từng cá nhân (trong ngành) trước khi họp (không phát hành tài liệu in, trừ văn bản mật); 100% văn bản trình UBND tỉnh được thực hiện thông qua 02 phương thức (văn bản theo đường công văn và văn bản điện tử); đăng tải 133 tin, bài, ảnh, văn bản về hoạt động của ngành, văn bản pháp luật mới ban hành, văn bản chỉ đạo điều hành của tỉnh trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, thu hút trên 353.394 lượt người truy cập.

- Tiếp tục sử dụng có hiệu quả Chữ ký số chuyên dùng đối với văn bản phát hành của Sở Tư pháp theo quy định; 100% văn bản phát hành của Sở Tư pháp, văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Tuyên Quang được ký số trước khi phát hành và cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật (*vbpl.vn*); duy

<sup>18</sup> Gồm: 07 TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực luật sư, trọng tài thương mại, 07 thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ BCCI.

<sup>19</sup> Đã trình tại Tờ trình số 44/TTr-STP ngày 21/5/2019

<sup>20</sup> 01 TTHC lĩnh vực hộ tịch, 01 TTHC lĩnh vực luật sư; 682 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp.

trì và sử dụng có hiệu quả 08 phần mềm ứng dụng chuyên ngành như: Hệ thống một cửa điện tử, phần mềm quản lý hộ tịch, phần mềm lý lịch tư pháp, phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng; phần mềm dữ liệu ngăn chặn quản lý hợp đồng công chứng; phần mềm về vụ việc trợ giúp pháp lý; phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; phần mềm Quốc tịch; thường xuyên rà soát, cập nhật 166/166 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, Hệ thống một cửa điện tử.

### **7. Công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng**

- Tiến hành cuộc thanh tra chuyên ngành về công tác chứng thực, đăng ký và quản lý hộ tịch đối với 05 đơn vị tại huyện Yên Sơn.

- Tiếp 04 lượt công dân; tiếp nhận và giải quyết 01 đơn tố cáo (không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, đã trả lời, hướng dẫn công dân theo quy định). Tham mưu và phối hợp với các cơ quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp giải quyết hoặc tiếp tục giải quyết 04 vụ việc<sup>21</sup>.

- Thực hiện quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước theo quy định; Báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2019 phục vụ kỳ họp HĐND tỉnh và phục vụ tiếp xúc cử tri.

### **8. Công tác thống kê, tổng hợp; tổ chức cán bộ; thi đua khen thưởng và công tác khác**

- Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019 trình UBND tỉnh phê duyệt (*Kế hoạch số 17/KH-STP ngày 29/3/2019*). Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm lại đối với 01 Phó Giám đốc Sở Tư pháp. Quyết định bổ nhiệm lại chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; thực hiện nâng lương, phụ cấp nghề đối với 09 công chức, viên chức.

- Thực hiện rà soát, bổ sung Quy hoạch các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tư pháp giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025, báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy. Thực hiện rà soát theo thẩm quyền Quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2015-2020 và giai đoạn 2020-2025. Chuẩn bị các điều kiện phục vụ Đoàn thanh tra của Bộ Nội vụ và Đoàn giám sát của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về công tác cán bộ của Sở Tư pháp và Đoàn giám sát của Ban Nội chính Tỉnh ủy về công tác Bổ trợ tư pháp.

---

<sup>21</sup> (1) Vụ việc khiếu nại của ông Bùi Văn Hiến về việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để nâng cấp mở rộng Quốc lộ 2, dự án PMU18, công trình đường điện cao thế Tuyên Quang - Thái Nguyên. (2) Vụ việc kiến nghị của người dân xã Nhữ Khê, huyện Yên Sơn đối với công trình bãi rác xã Nhữ Khê. (3) Vụ việc của người dân xã Lang Quán, huyện Yên Sơn đối với Dự án Công viên nghỉ ngơi Thiên Đường. (4) Vụ việc khiếu nại của vợ chồng bà Đông Thị Cao, ông Nguyễn Tiến Trình trú tại thôn Tiến Vũ 8, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang và tố cáo của ông Phạm Mạnh Trường trú tại xóm 17, xã Trung Môn, huyện Yên Sơn



- Xây dựng dự toán kinh phí tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức chuyên sâu cho công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện<sup>22</sup>. Cử 01 viên chức đi đào tạo nghiệp vụ đấu giá viên; báo cáo kết quả rà soát, đăng ký bổ sung nhu cầu thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019 đối với 03 công chức, viên chức.

- Tổ chức Hội nghị giao ban công tác tư pháp Quý I/2019. Ban hành 105 báo cáo về công tác tư pháp theo chuyên đề, định kỳ và đột xuất; triển khai thực hiện Thông tư số 03/2019/TT-BTP của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê ngành Tư pháp (*Công văn số 371/STP-VP ngày 02/5/2019*); cử lãnh đạo tham gia Ban soạn thảo Quyết định của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp.

- Ban hành Quyết định số 76/QĐ-STP ngày 24/4/2019 về việc ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua chuyên đề: “*Ngành Tư pháp tỉnh Tuyên Quang thi đua siết chặt kỷ cương, tăng cường đoàn kết, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao năm 2019*”.

### III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC QUÝ III/2019

Trong Quý III năm 2019, ngành Tư pháp tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu sau:

1. Trình UBND ban hành 07 văn bản về lĩnh vực công tác tư pháp, trong đó có 02 dự thảo Quyết định quy phạm pháp luật<sup>23</sup>; 05 văn bản hành chính của UBND tỉnh<sup>24</sup>.

2. Tổ chức 05 Hội nghị, gồm: (1) Hội nghị trực tuyến sơ kết 6 tháng công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2019; (2) Hội nghị giao ban công tác pháp chế 6 tháng đầu năm; (3) Hội nghị bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; (4) Hội nghị tập huấn nghiệp vụ cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; (5) Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác tư pháp cho công chức phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Tổ chức thực hiện các đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật do ngành Tư pháp chủ trì; thực hiện nhiệm vụ thành viên các Ban Chỉ đạo của tỉnh; các chương trình phối hợp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tổ chức

<sup>22</sup> Kế hoạch số 25/KH-STP ngày 03/6/2019

<sup>23</sup> (1) dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang ban hành kèm theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh; (2) dự thảo Quyết định ban hành Quy chế khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

<sup>24</sup> (1) Kế hoạch thực hiện Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”; (2) Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019- 2022”; (3) dự thảo Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp; (4) Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32- CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; (5) Tổng kết 05 năm thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật.

tuyên truyền pháp luật lưu động, phối hợp thực hiện tuyên truyền pháp luật cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị; tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Tuyên Quang định kỳ xây dựng và phát sóng chuyên mục “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp”; duy trì nội dung và hoạt động Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp.

**4.** Tổ chức khảo sát các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Ban hành Kết luận thanh tra công tác chứng thực, đăng ký và quản lý hộ tịch đối với Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn và các xã: Đạo Viện, Chiêu Yên, Trung Sơn và thị trấn Tân Bình huyện Yên Sơn.

**5.** Kịp thời thẩm định, tham gia ý kiến, tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật; tiếp nhận và giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tập trung xử lý các thông tin lý tư pháp; tiếp nhận và xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân, tổ chức, doanh nghiệp; thực hiện báo cáo thống kê, định kỳ ngành tư pháp và các nhiệm vụ thường xuyên theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả công tác tư pháp quý II năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ công tác quý III năm 2019./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy;
  - UBND tỉnh;
  - Ban Nội chính Tỉnh ủy;
  - Sở KH&ĐT (T/hợp);
  - Giám đốc Sở;
  - Các PGĐ Sở;
  - Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;
  - Trang TTĐT Sở;
  - Lưu: VT, VP.
- (Hạnh 15b).*

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Thục**